

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**PHIẾU CHẤM XÉT THĂNG HẠNG CDNN GIÁO VIÊN THPT HẠNG II**

Họ và tên:

Ngày sinh:

Đơn vị:

Chức vụ, chức danh:

Stt	Nội dung chấm	Điểm chấm	Ghi chú
1	Nhiệm vụ: Bao gồm bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của hạng II (5,0 điểm)	0	
	Làm báo cáo viên hoặc xác nhận của hiệu trưởng đã tham gia dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên trung học phổ thông hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp mới (0,5 điểm)		
	Tham gia hướng dẫn sinh viên thực hành sư phạm khi được phân công hoặc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đồng nghiệp (0,5 điểm);		
	Vận dụng hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm, tham gia đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp viết sáng kiến kinh nghiệm, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên (0,5 điểm);		
	Tham gia hướng dẫn hoặc đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên (0,5 điểm)		
	Chủ trì các nội dung bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn (1,0 điểm)		
	Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên trung học phổ thông cấp trường trở lên (0,5 điểm)		
	Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên trung học phổ thông dạy giỏi hoặc giáo viên trung học phổ thông chủ nhiệm giỏi cấp trường trở lên (0,5 điểm)		
	Tham gia ra đề và chấm thi học sinh giỏi trung học phổ thông từ cấp trường trở lên (0,5 điểm)		
	Tham gia tổ chức, đánh giá các hội thi của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên (0,5 điểm)		
2	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Bao gồm các minh chứng được quy định dưới đây và các minh chứng khác (nếu có) để tính điểm tăng thêm (20 điểm)	0	
	Bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên kèm theo chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học phổ thông (5 điểm)		
	Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu tiếng dân tộc (5 điểm); Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ thứ hai bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam		

Stt	Nội dung chấm	Điểm chấm	Ghi chú
	Chúng chỉ trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (5 điểm)		
	Chúng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II (5 điểm)		
3	Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Bao gồm các minh chứng được quy định dưới đây và các minh chứng khác (nếu có) để tính điểm tăng thêm (75 điểm)	0	
a	Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung sau:		
	Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông (5 điểm)		
	Thực hiện tốt, kế hoạch, chương trình giáo dục trung học phổ thông (5 điểm)		
	Vận dụng linh hoạt và hướng dẫn đồng nghiệp vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh trung học phổ thông (15 điểm)		
	Vận dụng tốt những kiến thức về kinh tế, văn hóa, xã hội trong tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh trung học phổ thông (5 điểm)		
	Tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh trung học phổ thông (10 điểm)		
	Có khả năng vận dụng hiệu quả, đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp viết sáng kiến kinh nghiệm, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên (10 điểm)		
	Có khả năng hướng dẫn, đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học phổ thông từ cấp trường trở lên (5 điểm)		
b	Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên trung học phổ thông dạy giỏi, giáo viên trung học phổ thông chủ nhiệm giỏi cấp trường trở lên (15 điểm)		
c	Quyết định bổ nhiệm vào hạng (trước đây là ngạch) hoặc các minh chứng khác để xác nhận thời gian giữ chức danh giáo viên trung học phổ thông hạng III hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh giáo viên trung học phổ thông hạng III tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên (5 điểm)		
4	Điểm tăng thêm (Đối với những tiêu chuẩn, tiêu chí có nhiều minh chứng để tính điểm tăng thêm thì chỉ tính điểm tăng thêm cho minh chứng có giá trị cao nhất)	0	
a	Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng		
	Có trình độ đào tạo chuyên môn nghiệp vụ đạt trình độ thạc sĩ cộng 0,5 điểm; đạt trình độ tiến sĩ cộng 1,0 điểm		
	Có trình độ Ngoại ngữ cao hơn so với quy định của hạng giáo viên tham gia dự xét: 0,5 điểm		
	Có trình độ Tin học cao hơn so với quy định của hạng giáo viên tham gia dự xét: 0,5 điểm		
b	Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ		
	Có thành tích được tặng bằng khen cấp tỉnh, Bộ cộng 0,5 điểm; có thành tích được tặng bằng khen Chính phủ cộng 1,0 điểm		

Stt	Nội dung chấm	Điểm chấm	Ghi chú
	Có giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp tỉnh cộng 0,5 điểm; có giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp toàn quốc cộng 1,0 điểm		
	Giáo viên có học sinh đạt giải trong cuộc thi do ngành Giáo dục tổ chức (không tính các cuộc thi do các cơ quan, đơn vị ngoài ngành Giáo dục tổ chức) cấp tỉnh cộng 0,5 điểm, cấp quốc gia cộng 1,0 điểm; giáo viên có học sinh trong đội tuyển học sinh dự thi khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao khu vực Đông Nam Á, Châu Á Thái Bình Dương, quốc tế cộng 0,5 điểm; giáo viên có học sinh đạt giải khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao khu vực Đông Nam Á, Châu Á Thái Bình Dương, quốc tế cộng 1,0 điểm		
	Tổng cộng	0	

....., ngày ... tháng năm 2020

Thủ trưởng đơn vị

Ghi chú:

Các mục chấm điểm phải đảm bảo có minh chứng kèm theo

Các minh chứng sắp xếp theo thứ tự trong Phiếu chấm